

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HNGĐ-ST

Ngày 10-9-2025

V/v Ly hôn, tranh chấp con
chung khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi;

Bà Chu Thị Yên.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân
Khu vực 2 - Lạng Sơn

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Lạng Sơn tham gia
phiên toà:** Bà Lương Thị Thu Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2025 tại Toà án nhân dân Khu vực 2 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 28/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2025 về việc xin ly hôn, tranh chấp con chung khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2025 và Thông báo chuyển ngày xét xử số: 232/2025/QĐST-HNGĐ ngày 04/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Lạng Sơn giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đàm Lệ D, sinh năm 1999, trú tại: Thôn , xã T, tỉnh L. vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1991; trú tại: Thôn Đ, xã T, tỉnh L, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản công khai chứng cứ, Nguyên đơn chị Đàm Lệ D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đàm Lệ D và anh Nguyễn Văn K trước khi kết hôn có được tìm hiểu nhau và tự nguyện đi đến hôn nhân không bị ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đề Thám, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn) vào ngày 18/12/2017. Thời

gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó tính cách không hợp nhau nên vợ chồng thường nảy sinh cãi vã, mâu thuẫn với nhau, do điều kiện kinh tế gia đình khó khăn nên cả hai vợ chồng đi làm Công ty, từ đó tình cảm vợ chồng càng lạnh nhạt với nhau, đến tháng 4 năm 2023 thì chị D và anh K chính thức ly thân không còn quan hệ vợ chồng với nhau nữa. Chị Đàm Lệ D xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa nên xin được ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Minh T, sinh ngày 03/12/2017 và Nguyễn Đức D, sinh ngày 15/10/2020, hiện nay đang sinh sống cùng với chị Đàm Lệ D tại nhà ông bà ngoại, khi ly hôn Chị Đàm Lệ D yêu cầu được nuôi dưỡng và chăm sóc các con chung và không yêu cầu anh Nguyễn Văn K phải cấp dưỡng nuôi các con chung, vì anh Nguyễn Văn K không quan tâm gì đến các con chung, bản thân anh Nguyễn Văn K thì đi làm công ty, bỏ để đi làm (lao động tự do), mẹ đẻ đã mất, căn nhà mà anh Nguyễn Văn K đang ở thường xuyên đóng cửa, hiện nay cháu Nguyễn Minh T. Nguyễn Đức D đang sinh sống và học tập bình thường được chị Đàm Lệ D và ông bà ngoại chăm sóc, nuôi dưỡng, đảm bảo các điều kiện tốt nhất cho các cháu.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về nợ chung và cho vay chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn K trình bày: Anh Nguyễn Văn K kết hôn với chị Đàm Lệ D trên cơ sở tự nguyện không bị ai ép buộc, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đề Thám, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn) vào ngày 18/12/2017. Anh Nguyễn Văn K thừa nhận trong quá trình chung sống với nhau có nhiều mâu thuẫn, tại bản tự khai anh Nguyễn Văn K không nhất trí ly hôn, nhưng tại phiên tòa ngày hôm nay anh Nguyễn Văn K xác định, tình cảm vợ chồng không còn nữa nên đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Minh T, sinh ngày 03/12/2017 và Nguyễn Đức D, sinh ngày 15/10/2020, hiện nay đang sinh sống cùng với chị Đàm Lệ D tại nhà ông bà ngoại, nếu phải ly hôn anh Nguyễn Văn K yêu cầu được nuôi dưỡng và chăm sóc cả 02 con chung và không yêu cầu chị Đàm Lệ D phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tiến hành lấy lời khai của cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 03/12/2017. Cháu Nguyễn Minh T cho biết: Bố, mẹ cháu đã mâu thuẫn với nhau từ lâu, hiện nay không còn ở với nhau nữa, hiện tại mẹ cháu và cháu cùng với em Nguyễn Đức D đang sống cùng với ông bà ngoại, mẹ cháu đi làm để lấy tiền nuôi và đóng học cho cháu và em, khi mẹ cháu rảnh là về với cháu và em D, còn bố cháu không quan tâm gì đến chị em cháu cả, hiện nay cháu và em đang học tại trường Đề Thám, khi bố mẹ cháu ly hôn cháu muốn cùng em sống với mẹ.

Tiến hành xác minh tại thôn Đoòng Nà, xã Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, ông Chu Minh Tuấn là Trưởng thôn cho biết: Anh Nguyễn Văn K và chị Đàm Lệ D sau khi kết hôn thì về sinh sống tại thôn Đoòng Nà, xã Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, hiện nay do mâu thuẫn nên đã sống ly thân, chị Đàm Lệ D cùng với các cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 03/12/2017 và Nguyễn Đức D, sinh ngày 15/10/2020 ở với ông bà ngoại, còn anh Nguyễn Văn K sống một mình với bố đẻ (mẹ đẻ đã chết) nhưng nhà thường xuyên đóng cửa do cả anh K và bố đẻ

thường xuyên đi làm xa. Các con chung của anh Nguyễn Văn K và chị Đàm Lệ D được ông, bà ngoại đưa đón đi học, cuộc sống vẫn sinh hoạt đầy đủ và bình thường.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Lạng Sơn phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong việc giải quyết vụ án; nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Xác định mâu thuẫn giữa Chị Đàm Lệ D và anh Nguyễn Văn K là trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, do vậy yêu cầu xin ly hôn của Chị Đàm Lệ D là có căn cứ; về con chung: Giao các con chung là Nguyễn Minh T, sinh ngày 03/12/2017 và Nguyễn Đức D, sinh ngày 15/10/2020 cho Chị Đàm Lệ D trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc đến khi con chung đủ 18 tuổi, anh Nguyễn Văn K không phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, các khoản nợ chung, cho vay chung: Không xem xét giải quyết; về án phí: Chị Đàm Lệ D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quyền khởi kiện: Chị Đàm Lệ D và anh Nguyễn Văn K quen biết nhau, sau một thời gian tìm hiểu, hai bên tự nguyện tiến tới hôn nhân và được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán tại địa phương có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đề Thám, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn (nay là Ủy ban nhân dân xã Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn). Hiện anh Nguyễn Văn K là bị đơn trong vụ án vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại xã Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, Chị Đàm Lệ D có quyền yêu cầu ly hôn là đúng theo quy định tại Điều 51 của Luật Hôn nhân gia đình và Điều 186 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của Chị Đàm Lệ D tại phiên tòa: Hội đồng xét xử thấy rằng Chị Đàm Lệ D đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về yêu cầu xin ly hôn: Hội đồng xét xử xét thấy, chị Đàm Lệ D và anh Nguyễn Văn K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Cơ quan nhà nước có thẩm quyền, quá trình sinh sống nảy sinh ra nhiều mâu thuẫn không tìm được tiếng nói chung ngay sau khi kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng càng ngày càng trầm trọng trong quá trình sống chung nên đã ly thân từ tháng 4 năm 2023 cho đến nay, đến thời điểm này anh K và chị D không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình, tình cảm vợ chồng giữa anh chị thực sự đã hết do vậy yêu cầu xin ly của Chị Đàm Lệ D được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Đàm Lệ D và anh Nguyễn Văn K có 02 con chung là Nguyễn Minh T, sinh ngày 03/12/2017 và Nguyễn Đức D, sinh ngày 15/10/2020, hiện nay đang sinh sống cùng với chị Đàm Lệ D, khi ly hôn Chị

Đàm Lệ D yêu cầu được nuôi dưỡng và chăm sóc các con chung vì chị D cho rằng anh Nguyễn Văn K không quan tâm gì đến các con. Hiện nay cháu Nguyễn Minh T và Nguyễn Đức D đang sống với chị, việc học tập và sinh hoạt vẫn diễn ra bình thường, chị D không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn Văn K cũng yêu cầu được nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu chị Đàm Lệ D phải cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng anh Nguyễn Văn K không đưa ra được những điều kiện cụ thể về việc nuôi dưỡng và chăm sóc con chung. Tiến hành xác minh tại thôn Đoong Nà, xã Trảng Định Hội đồng xét xử nhận thấy cháu Nguyễn Minh T và Nguyễn Đức D hiện đang sinh sống với chị Đàm Lệ D tại nhà bố mẹ đẻ của chị D ở thôn Đoong Nà, việc học tập, sinh hoạt của các cháu được diễn ra bình thường. Chị D chu cấp đầy đủ cho cuộc sống hàng ngày và học tập của các cháu, những lúc đi làm chị D gửi các cháu cho ông bà ngoại chăm sóc. Anh Nguyễn Văn K đang sống cùng với bố đẻ (mẹ đẻ đã mất), nhà có 02 người nhưng thường xuyên đóng cửa do cả hai cùng đi làm. Ông Chu Minh Tuấn là trưởng thôn cho biết, anh Nguyễn Văn K không quan tâm gì đến các con chung. Căn cứ lời khai của nguyên đơn, bị đơn và kết quả xác minh tại thôn Đoong Nà, Hội đồng xét xử quyết định giao các cháu Nguyễn Minh T và Nguyễn Đức D cho Chị Đàm Lệ D nuôi dưỡng và chăm sóc để đảm bảo ổn định, phát triển bình thường của các cháu trong quá trình học tập và trong cuộc sống. Anh Nguyễn Văn K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung, các khoản nợ chung, cho vay chung: Không yêu cầu giải quyết.

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì Chị Đàm Lệ D phải chịu án phí sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Các Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

1.Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đàm Lệ D được ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

2.Về con chung: Chị Đàm Lệ D được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung là Nguyễn Minh T, sinh ngày 03/12/2017 và

Nguyễn Đức D, sinh ngày 15/10/2020 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, anh Nguyễn Văn K không phải cấp dưỡng nuôi các con chung. Anh Nguyễn Văn K được đi lại thăm nom các con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đàm Lệ D phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Chị Đàm Lệ D đã nộp đủ số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án Ký hiệu: BLTU/25E; Số: 0000104 ngày 28 tháng 7 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Lạng Sơn.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Văn K có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày tuyên án. Chị Đàm Lệ D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND KV2;
- Phòng THADS KV2;
- UBND xã Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hoàng Văn Bình